

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2196/QĐ-UBND

An Giang, ngày 29 tháng 8 năm 2022

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ sửa đổi, bổ sung trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh An Giang**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh An Giang.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 104/TTr-STP ngày 17 tháng 8 năm 2022.*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực luật sư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thay thế quy trình thủ tục hành chính số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 phần VII phụ lục I ban hành theo Quyết định số 1294/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan trên cơ sở quy trình được ban hành kèm theo Quyết định này cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở, Ban, Ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Website tỉnh;
- VNPT tỉnh An Giang;
- Lưu: VT, TH.


**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
LĨNH VỰC LUẬT SƯ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2196/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

**1. Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư**

 <b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH Đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư</b>	Mã hiệu: QT-01/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .../.../2022

**MỤC LỤC**

**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Lãnh đạo Sở

**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

**1. MỤC ĐÍCH**

Quy trình xây dựng nhằm quy định trình tự tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thông tin và cấp xác nhận Đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư đảm bảo nhanh chóng, chính xác, đúng quy định của pháp luật.

**2. PHẠM VI**

Áp dụng đối với hoạt động Đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư. Công chức thuộc Phòng Bổ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

### 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

### 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</li> <li>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</li> <li>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư (có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2013);</li> <li>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</li> <li>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật sư thành lập hoặc tham gia thành lập tổ chức hành nghề luật sư phải có ít nhất hai năm hành nghề liên tục làm việc theo hợp đồng lao động cho tổ chức hành nghề luật sư hoặc hành nghề với tư cách cá nhân theo hợp đồng lao động cho cơ quan, tổ chức theo quy định của Luật này;</li> <li>- Tổ chức hành nghề luật sư phải có trụ sở làm việc.</li> </ul>		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động (theo mẫu)	X	
	Dự thảo Điều lệ của công ty luật (đối với trường hợp là công ty luật)	X	

	Bản sao Chứng chỉ hành nghề luật sư, bản sao Thẻ luật sư của luật sư thành lập văn phòng luật sư, thành lập hoặc tham gia thành lập công ty luật;			X
	Giấy tờ chứng minh về trụ sở của tổ chức hành nghề luật sư			X
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>			
	01 bộ			
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>			
	Trong thời hạn 80 giờ làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Tư pháp			
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>			
	50.000 đồng/hồ sơ			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ</li> <li>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ, chuyển Phòng Bộ trợ tư pháp thẩm định;</li> <li>+ Nếu hồ sơ không đầy đủ lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ.</li> </ul> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ</p>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 8 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>

	chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).			
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <p>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</p> <p>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</p> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì soạn thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động</p>	Công chức Phòng Bộ trợ tư pháp	32 giờ	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.</p>
B3	<p>Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.</p>	Công chức Phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	<p>Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.kèm theo hồ sơ</p>
B4	<p>Lãnh đạo phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.</p>	Lãnh đạo phòng Bộ trợ tư pháp	12 giờ	<p>Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc</p>

				văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.
B5	Lãnh đạo Sở ký Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.	Lãnh đạo Sở	12 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyển văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định	Phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06
B7	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-02	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư/Công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên
2.	Mẫu TP-LS-03	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của Công ty luật hợp danh/ Công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên
3.	Mẫu TP-LS-08	Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư/Công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên
4.	Mẫu TP-LS-09	Giấy đăng ký hoạt động của Công ty luật hợp danh/ Công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên

## 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành
Hồ sơ được lưu tại phòng Bộ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành	

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG LUẬT SƯ/CÔNG TY**  
**LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

Tôi tên là (ghi bằng chữ in hoa): .....

Giới tính: ..... Ngày sinh:..... /...../ .....

Thẻ luật sư số: ..... Cấp ngày:..... /...../ .....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố): .....

Địa chỉ thường trú: .....

.....  
Chỗ ở hiện nay: .....

.....  
Điện thoại: ..... Email: .....

**Đăng ký hoạt động cho văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên với nội dung sau đây:**

1. Tên gọi dự kiến của văn phòng luật sư/công ty luật (tên gọi đầy đủ của văn phòng luật sư/công ty luật ghi bằng chữ in hoa; lựa chọn ít nhất 03 tên ghi theo thứ tự ưu tiên):.....

Tên giao dịch (nếu có):.....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

2. Địa chỉ trụ sở: .....

Số điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Website: .....

3. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa): .....

Giới tính: ..... Ngày sinh:..... /...../ .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:.....

Ngày cấp:..... /...../ ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện nay: .....

Thẻ luật sư số ..... do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày:..... /...../.....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố): .....

4. Lĩnh vực hành nghề:

.....



.....  
 5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Trưởng văn phòng luật sư/Giám đốc công ty:

<b>Chữ ký mẫu thứ nhất</b>	<b>Chữ ký mẫu thứ hai</b>
Họ và tên: .....	Họ và tên: .....

Tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

*Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm*  
 Người đề nghị  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY LUẬT HỢP DANH/CÔNG TY**  
**LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

Chúng tôi gồm các luật sư có tên trong danh sách sau đây:

Stt	Họ tên (ghi bằng chữ in hoa)	Giới tính	Ngày sinh	Thẻ luật sư (ghi rõ số và ngày cấp)	Thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố)	Số điện thoại

**Đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp danh/công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên với các nội dung sau đây:**

1. Tên gọi dự kiến của công ty luật (*tên gọi đầy đủ của công ty luật ghi bằng chữ in hoa; lựa chọn ít nhất 03 tên công ty ghi theo thứ tự ưu tiên*): .....

Tên giao dịch (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

2. Địa chỉ trụ sở: .....

.....

Số điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Website: .....

3. Người đại diện theo pháp luật (*Trong trường hợp có nhiều người đại diện theo pháp luật thì ghi đầy đủ thông tin như người đại diện thứ nhất*):

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Giới tính: ..... Ngày sinh: ..... / ..... / .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện nay: .....

Thẻ luật sư số .....do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày:...../...../.....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố): .....

4. Lĩnh vực hành nghề:

.....  
 .....

5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Giám đốc công ty:

<b>Chữ ký mẫu thứ nhất</b>	<b>Chữ ký mẫu thứ hai</b>
Họ và tên: .....	Họ và tên: .....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

*Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm*  
 Chữ ký của các luật sư thành viên  
*(ký và ghi rõ họ tên của từng luật sư thành viên)*

TP-LS-08  
(Ban hành kèm theo Thông tư số  
05/2021/TT-BTP)

**Chi nhánh của văn phòng luật sư/công ty luật**

Stt	Nơi đăng ký chi nhánh	Ngày đăng ký chi nhánh	Địa chỉ trụ sở của chi nhánh	Điện thoại/Fax/Email	Trưởng chi nhánh

**Văn phòng giao dịch**

Stt	Địa chỉ nơi đặt văn phòng giao dịch	Ngày đăng ký văn phòng giao dịch	Điện thoại/Fax/Email	Người thường trực tại VPGD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA VĂN PHÒNG LUẬT SƯ/CÔNG TY LUẬT**  
**TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**  
(Được in trên khổ giấy A4)

Số:...../TP/ĐKHD

UBND tỉnh,  
tp.....  
Sở Tư pháp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ  
NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Địa chỉ thường trú:

Thẻ luật sư số: ..... Ngày cấp: .../.../.....

Là thành viên Đoàn Luật sư:

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG  
CỦA VĂN PHÒNG LUẬT SƯ/CÔNG TY LUẬT  
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**  
(Ngày cấp lần đầu: ..... Số lần thay đổi:  
.....)

**4. Lĩnh vực hành nghề:**

**1. Tên gọi đầy đủ của văn phòng luật sư/công ty luật:**

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

**2. Địa chỉ trụ sở:**

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email:

Website:

**3. Người đại diện theo pháp luật của văn phòng luật  
sư/công ty luật:**

Họ và tên: ..... Giới tính:

Ngày sinh: .../.../.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp: .../.../..... Nơi cấp:

Tỉnh (thành phố), ngày  
tháng năm  
Giám đốc  
(Ký tên và đóng dấu)

TP-LS-09  
(Ban hành kèm theo Thông tư số  
05/2021/TT-BTP)

**Chi nhánh của công ty luật**

Stt	Nơi đăng ký chi nhánh	Ngày đăng ký chi nhánh	Địa chỉ trụ sở của chi nhánh	Điện thoại/Fax/Email	Trưởng chi nhánh

**Văn phòng giao dịch**

Stt	Địa chỉ nơi đặt văn phòng giao dịch	Ngày đăng ký văn phòng giao dịch	Điện thoại/Fax/Email	Người thường trực tại VPGD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA CÔNG TY LUẬT HỢP DANH/CÔNG TY**  
**LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH**  
**VIÊN TRỞ LÊN**

(Được in trên khổ giấy A4)

Số:...../TP/ĐKHD

**UBND tỉnh,**  
**tp.....**  
Sở Tư pháp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ**  
**NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Thẻ luật sư số: ..... Ngày cấp: ../../.....

Là thành viên Đoàn Luật sư:  
.....

Chức  
vụ:.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA CÔNG TY LUẬT HỢP DANH/CÔNG TY**  
**LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH**  
**VIÊN TRỞ LÊN**

(Ngày cấp lần đầu: .....Số lần thay đổi: .....)

**4. Lĩnh vực hành nghề:**

.....  
.....  
.....  
.....

**1. Tên gọi đầy đủ của công ty:**

.....

Tên giao dịch (nếu có):  
.....

Tên viết tắt (nếu có):  
.....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):  
.....

**2. Địa chỉ trụ sở:**

.....

**5. Danh sách thành viên**

TT	Họ và tên luật sư thành viên	Giới tính	Ngày sinh	Địa chỉ thường trú	Số Thẻ luật sư (ghi rõ số và ngày cấp)	Thành viên ĐLS

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email:

--	--	--	--	--	--	--

.....

Website:

.....

**3. Người đại diện theo pháp luật** (trường hợp có từ hai người đại diện theo pháp luật trở lên thì ghi rõ thông tin như người đại diện thứ nhất):

Họ và tên: ..... Giới tính:

.....

Ngày sinh: .../.../.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

.....

Ngày cấp: .../.../..... Nơi cấp:


.....

Địa chỉ thường trú:

.....

*Tỉnh (thành phố), ngày  
tháng năm  
Giám đốc  
(Ký tên và đóng dấu)*

## 2. Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư

 <b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Thay đổi nội dung</b> <b>đăng ký hoạt động</b> <b>của tổ chức hành nghề</b> <b>luật sư</b>	Mã hiệu: QT-02/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Lãnh đạo Sở

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

### 1. MỤC ĐÍCH

Quy định chi tiết trình tự thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư nhằm đảm bảo các công chức thuộc Sở Tư pháp có trách nhiệm và phương pháp tiếp nhận, xử lý hồ sơ liên quan.

### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với hoạt động thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư.

- Công chức thuộc phòng Hỗ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

### 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT



- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</li> <li>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</li> <li>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</li> <li>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	<p>Khi có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, chi nhánh, văn phòng giao dịch, lĩnh vực hành nghề, danh sách luật sư thành viên, người đại diện theo pháp luật của tổ chức hành nghề luật sư, các nội dung khác trong hồ sơ đăng ký hoạt động thì trong thời hạn mười ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thay đổi, tổ chức hành nghề luật sư phải đăng ký với Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề luật sư đăng ký hoạt động.</p>		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động (theo mẫu)	X	
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ:</b>		
	01 bộ		
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý 10 ngày (80 giờ) làm việc</b>		
<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>		
	Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp.		
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>		

	50.000 đồng/hồ sơ			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ</p> <p>a) Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ và chuyển phòng Bổ trợ tư pháp thẩm định</p> <p>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ;</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).</p>	Công chức bộ phận TN&TKQ	4 giờ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <p>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</p> <p>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</p> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p>	Công chức phòng Bổ trợ tư pháp	32 giờ	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p>

	b) Trường hợp hồ sơ đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)			
B3	Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	16 giờ	Tờ trình kèm theo hồ sơ
B4	Lãnh đạo phòng ký Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân., Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Lãnh đạo phòng Bộ trợ tư pháp	16 giờ	Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.
B5	Lãnh đạo Sở ký Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Lãnh đạo Sở	08 giờ	Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyên văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ	Phòng Bộ trợ tư pháp	04 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06

	Lưu hồ sơ theo quy định			
B7	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

### 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-06	Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
2.	Mẫu TP-LS-08	Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư/Công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên
3.	Mẫu TP-LS-09	Giấy đăng ký hoạt động của Công ty luật hợp danh/ Công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên

### 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành

Hồ sơ được lưu tại phòng Bộ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành

**TÊN CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

1. Tên gọi đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư (*ghi bằng chữ in hoa*):.....  
 .....  
 2. Giấy đăng ký hoạt động số:..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....  
 ..... cấp ngày:..... /..... /.....  
 3. Địa chỉ trụ sở: .....
- Số điện thoại:..... Fax:..... Email:.....  
 Website:.....


**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động**  
**của tổ chức hành nghề luật sư như sau<sup>1</sup>:**

.....  
 .....  
 Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

*Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm*  
 Người đại diện theo pháp luật  
*(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

<sup>1</sup> Kèm theo giấy tờ chứng minh về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động.

**3. Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên**

 <b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên</b>	Mã hiệu: QT-03/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Soạn thảo</b>	<b>Xem xét</b>	<b>Phê duyệt</b>
<b>Họ tên</b>			
<b>Chữ ký</b>			
<b>Chức vụ</b>	<b>Chuyên viên</b>	<b>Trưởng phòng</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>

**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**

<b>Yêu cầu sửa đổi/bổ sung</b>	<b>Trang/Phần liên quan việc sửa đổi</b>	<b>Mô tả nội dung sửa đổi</b>	<b>Lần ban hành/Lần sửa đổi</b>	<b>Ngày ban hành</b>

**1. MỤC ĐÍCH**

Công khai và hệ thống lại các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên, phục vụ công tác quản lý và vận hành đội ngũ công chức để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Sở Tư pháp.

**2. PHẠM VI**

- Áp dụng đối với hoạt động thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

- Công chức thuộc Phòng Hỗ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

**3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

#### **4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

#### **5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</li> <li>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</li> <li>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư (có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2013);</li> <li>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</li> <li>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Người đại diện theo pháp luật của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên phải là luật sư chủ sở hữu của văn phòng luật sư, công ty luật.		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị thay đổi người đại diện theo pháp luật	X	
	Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	X	
	Văn bản thỏa thuận giữa người đại diện theo pháp luật cũ và người dự kiến là đại diện theo pháp luật đối với việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của văn phòng luật sư, công ty luật	X	
	Họ, tên, số và ngày cấp Thẻ luật sư của người dự kiến là	X	

	đại diện theo pháp luật			
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>			
	01 bộ			
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>			
	Trong thời hạn 40 giờ làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp			
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí:</b> 50.000 đồng/hồ sơ			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra đầu mục hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ</li> <li>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ, chuyển phòng Bộ trợ tư pháp thẩm định;</li> <li>+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ</li> </ul> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).</p> <p>b) Hồ sơ tiếp nhận qua hệ thống bưu chính:</p>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 8 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì giải quyết hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì mời người nộp hồ sơ đến bổ sung theo quy định.</li> </ul>			
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <p>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</p> <p>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</p> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động trong đó cập nhật thông tin người đại diện mới, Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật</p>	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động trong đó cập nhật thông tin người đại diện mới, Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p>
B3	<p>Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động, Thông báo hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p>	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	4 giờ	<p>Hồ sơ kèm dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động trong đó cập nhật thông tin người đại diện mới, Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động</p>

				hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)
B4	Lãnh đạo phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo thay đổi người đại diện hoặc văn bản từ chối	Lãnh đạo phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động trong đó cập nhật thông tin người đại diện mới, Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)
B5	Lãnh đạo Sở ký Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do	Lãnh đạo Sở	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo thay đổi hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyên văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định	Phòng Bộ trợ tư pháp	4 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06
B7	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-08	Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng luật sư, công ty luật TNHH MTV
2.	Mẫu TP-LS-06	Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư

**7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau**

<b>TT</b>	<b>Hồ sơ lưu</b>
<b>1.</b>	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
<b>2.</b>	Giấy đăng ký hoạt động của VPLS, công ty luật TNHH MTV
<b>3.</b>	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành
Hồ sơ được lưu tại phòng <b>Bổ trợ Tư pháp</b> theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành	

**TÊN CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HÀNH NGHỀ**      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**LUẬT SƯ**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

1. Tên gọi đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư (*ghi bằng chữ in hoa*):.....

2. Giấy đăng ký hoạt động số:..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....  
.....cấp ngày:...../...../.....

3. Địa chỉ trụ sở: .....

Số điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Website:.....

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động**  
**của tổ chức hành nghề luật sư như sau<sup>2</sup>:**

.....  
.....  
.....


Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

*Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm*  
Người đại diện theo pháp luật  
(*ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu*)

---

<sup>2</sup> Kèm theo giấy tờ chứng minh về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động.

**4. Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh**

 <b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh</b>	Mã hiệu: QT-04/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Soạn thảo</b>	<b>Xem xét</b>	<b>Phê duyệt</b>
<b>Họ tên</b>			
<b>Chữ ký</b>			
<b>Chức vụ</b>	<b>Chuyên viên</b>	<b>Trưởng phòng</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>

**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**

<b>Yêu cầu sửa đổi/bổ sung</b>	<b>Trang/Phần liên quan việc sửa đổi</b>	<b>Mô tả nội dung sửa đổi</b>	<b>Lần ban hành/Lần sửa đổi</b>	<b>Ngày ban hành</b>

**1. MỤC ĐÍCH**

Quy trình quy định trình tự tiếp nhận nhu cầu thực hiện thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh đảm bảo công khai, minh bạch thủ tục hành chính, chặt chẽ các bước thực hiện.

**2. PHẠM VI**

- Áp dụng đối với hoạt động thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh.
- Công chức thuộc Phòng Hỗ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

**3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

**4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

**5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</li> <li>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</li> <li>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Luật sư;</li> <li>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;</li> <li>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh phải là luật sư và là thành viên của công ty luật.		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (theo mẫu)	X	
	Bản chính Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	X	
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		

	Trong thời hạn 40 giờ làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp			
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>			
	50.000 đồng/hồ sơ			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra đầu mục hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ</li> <li>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ, chuyển phòng Bộ trợ tư pháp thẩm định</li> <li>+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ</li> </ul> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).</p> <p>b) Hồ sơ tiếp nhận qua hệ thống bưu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì giải quyết hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ</li> </ul>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 8 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>

	thì mời người nộp hồ sơ đến bổ sung theo quy định.			
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <p>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</p> <p>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</p> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động trong đó cập nhật thông tin người đại diện mới, Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật</p>	Công chức phòng Bổ trợ tư pháp	8 giờ	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động trong đó cập nhật thông tin người đại diện mới, Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p>
B3	Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động, Thông báo hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Công chức phòng Bổ trợ tư pháp	4 giờ	Hồ sơ kèm dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động trong đó cập nhật thông tin người đại diện mới, Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)
B4	Lãnh đạo phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư,	Lãnh đạo phòng Bổ trợ tư pháp	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động trong đó cập nhật thông tin người đại diện mới,



	Thông báo thay đổi người đại diện hoặc văn bản từ chối			Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)
B5	Lãnh đạo Sở ký Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do	Lãnh đạo Sở	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo thay đổi hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyển văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định	Phòng Bộ trợ tư pháp	4 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06
B7	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-09	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật hợp danh, công ty luật TNHH 02 TV trở lên
2.	Mẫu TP-LS-06	Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư

## 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật hợp danh, công ty luật TNHH 02 TV trở lên
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành

Hồ sơ được lưu tại phòng Bộ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành

**TÊN CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

1. Tên gọi đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư (*ghi bằng chữ in hoa*):.....  
.....
  2. Giấy đăng ký hoạt động số:..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....  
..... cấp ngày:..... /..... /.....
  3. Địa chỉ trụ sở: .....
- Số điện thoại:..... Fax:..... Email:.....  
Website:.....


**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động**  
**của tổ chức hành nghề luật sư như sau<sup>3</sup>:**

.....  
.....  
.....  
Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

*Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm*  
Người đại diện theo pháp luật  
(*ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu*)

<sup>3</sup> Kèm theo giấy tờ chứng minh về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động.

### 5. Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư

 <b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Đăng ký hoạt động</b> <b>của chi nhánh của tổ</b> <b>chức hành nghề luật</b> <b>sư</b>	Mã hiệu: QT-05/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Soạn thảo</b>	<b>Xem xét</b>	<b>Phê duyệt</b>
<b>Họ tên</b>			
<b>Chữ ký</b>			
<b>Chức vụ</b>	<b>Chuyên viên</b>	<b>Trưởng phòng</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>

#### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

<b>Yêu cầu sửa đổi/bổ sung</b>	<b>Trang/Phần liên quan việc sửa đổi</b>	<b>Mô tả nội dung sửa đổi</b>	<b>Lần ban hành/Lần sửa đổi</b>	<b>Ngày ban hành</b>

#### 1. MỤC ĐÍCH

Xây dựng quy trình nhằm quy định rõ ràng các bước thực hiện thủ tục đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư đảm bảo các cán bộ, công chức thực hiện đúng trách nhiệm, nhiệm vụ được giao.

#### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với hoạt động đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư.

- Công chức thuộc Phòng Hỗ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

#### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

#### 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</li> <li>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</li> <li>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư (có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2013);</li> <li>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;</li> <li>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Không		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư (theo mẫu)	X	
	Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư thành lập chi nhánh		X
	Quyết định thành lập chi nhánh	X	
	Bản sao Chứng chỉ hành nghề luật sư và bản sao Thẻ luật sư của Trưởng chi nhánh;		X
	Giấy tờ chứng minh về trụ sở chi nhánh		X
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		

<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>			
	Trong thời hạn 56 giờ làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp			
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>			
	50.000 đồng/hồ sơ			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ</p> <p>a) Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ và chuyển phòng Bổ trợ tư pháp thẩm định</p> <p>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).</p>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 8 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <p>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</p> <p>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU</p>	Công chức phòng Bổ trợ tư pháp	16 giờ	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Dự thảo Tờ trình,</p>

	<p>VIỆN DẪN</p> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, Thông báo cấp giấy đăng ký hoạt động chi nhánh</p>			<p>Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p>
B3	<p>Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p>	<p>Công chức phòng Bộ trợ tư pháp</p>	<p>8 giờ</p>	<p>Hồ sơ kèm dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p>
B4	<p>Lãnh đạo phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh hoặc văn bản từ chối</p>	<p>Lãnh đạo phòng Bộ trợ tư pháp</p>	<p>8 giờ</p>	<p>Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do</p>

B5	Lãnh đạo Sở ký Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do	Lãnh đạo Sở	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyên văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định	Phòng Bổ trợ tư pháp	8 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06
B7	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-10	Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư
2.	Mẫu TP-LS-04	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư

## 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành
Hồ sơ được lưu tại phòng Bổ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành	

**TÊN CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH**  
**CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

1. Tên gọi đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư thành lập chi nhánh (*ghi bằng chữ in hoa*): .....
- Tên giao dịch (nếu có):.....
- Tên viết tắt (nếu có): .....
- Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....
2. Giấy đăng ký hoạt động số:..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) ....  
..... cấp ngày:..... /..... /.....
3. Địa chỉ trụ sở: .....
- Số điện thoại:..... Fax:..... Email:.....
- Website:.....
4. Lĩnh vực hành nghề:

**Đăng ký hoạt động cho chi nhánh với nội dung sau đây:**

1. Tên của chi nhánh (*ghi tên đầy đủ bằng chữ in hoa*):.....
2. Địa chỉ trụ sở của chi nhánh:.....
- Số điện thoại:..... Fax:..... Email:.....
- Website:.....
3. Trưởng chi nhánh:  
Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): .....
- Giới tính: .....Ngày sinh:..... /..... /.....
- Địa chỉ thường trú: .....
- Chỗ ở hiện nay: .....
- Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:.....
- Ngày cấp:..... /..... /..... Nơi cấp: .....
- Thẻ luật sư số .....do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày:..... /..... /.....
- Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố): .....
4. Lĩnh vực hành nghề:
5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Trưởng chi nhánh:



<b>Chữ ký mẫu thứ nhất</b>	<b>Chữ ký mẫu thứ hai</b>
Họ và tên: .....	Họ và tên: .....

TP-LS-10  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BTP)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA CHI NHÁNH CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ**  
**LUẬT SƯ**  
(Được in trên khổ giấy A4)

Số:...../TP/ĐKHD

**UBND tỉnh,**  
**tp.....**  
Sở Tư pháp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ**  
**NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Họ và tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: .../.../.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: .../.../..... Nơi cấp: .....

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA CHI NHÁNH CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ**  
**LUẬT SƯ**

(Ngày cấp lần đầu: .....Số lần thay đổi: .....)

Địa chỉ thường trú:

.....

Thẻ luật sư số: ..... Ngày cấp: .../.../.....

Là thành viên Đoàn Luật sư:

.....

**1. Tên của tổ chức hành nghề luật sư thành lập chi nhánh:**

.....

Tên giao dịch (nếu có):

.....

Tên viết tắt (nếu có):

.....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

.....

Địa chỉ trụ sở:

.....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email:

**4. Lĩnh vực hành nghề:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Website: .....

**2. Tên của chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư:**

.....

.....

Địa chỉ trụ sở của chi  
nhánh:.....

.....

.....


Điện thoại: ..... Fax: .....Email:

.....

**3. Trưởng chi nhánh:**

*Tỉnh (thành phố), ngày  
tháng năm  
Giám đốc  
(Ký tên và đóng dấu)*

## 6. Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân

 <p><b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b></p>	<p><b>QUY TRÌNH</b> <b>Đăng ký hành nghề</b> <b>luật sư với tư cách cá nhân</b></p>	Mã hiệu: QT-06/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Lãnh đạo Sở

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

### 1. MỤC ĐÍCH

Quy trình được xây dựng nhằm mục đích quy định rõ phương pháp tiếp nhận hồ sơ, các bước thực hiện thủ tục đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân, đảm bảo các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với hoạt động Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân.
- Công chức thuộc phòng Bổ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

**4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

**5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<p>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</p> <p>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</p>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Không		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Đơn đề nghị đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân (theo mẫu)	X	
	Chứng chỉ hành nghề luật sư, bản sao Thẻ luật sư		X
	Hợp đồng lao động ký kết với cơ quan, tổ chức		X
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		
	Trong thời hạn 56 giờ làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		
<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>		
	Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp		
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>		
	Không		

<b>5.8 Quy trình xử lý công việc</b>				
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ</p> <p>a) Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ và chuyển phòng Bổ trợ tư pháp thẩm định</p> <p>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ;</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận bằng văn bản (nêu rõ lý do).</p>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 8 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 01</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 03</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p>
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <p>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</p> <p>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</p> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ đáp ứng đầy đủ điều kiện giải</p>	Công chức phòng Bổ trợ tư pháp	16 giờ	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hành nghề, Thông báo về việc đăng ký hành nghề luật sư tư cách cá nhân hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p>

	quyết theo quy định thì dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hành nghề, Thông báo về việc đăng ký hành nghề luật sư tư cách cá nhân			
B3	Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân, Thông báo về việc đăng ký hành nghề luật sư tư cách cá nhân hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Hồ sơ kèm dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hành nghề, Thông báo về việc đăng ký hành nghề luật sư tư cách cá nhân hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)
B4	Lãnh đạo phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hành nghề, Thông báo về việc đăng ký hành nghề luật sư tư cách cá nhân hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Lãnh đạo phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hành nghề, Thông báo về việc đăng ký hành nghề luật sư tư cách cá nhân hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)
B5	Lãnh đạo Sở ký Tờ trình, Giấy đăng ký hành nghề, Thông báo về việc đăng ký hành nghề luật sư tư cách cá nhân hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Lãnh đạo Sở	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hành nghề của luật sư với tư cách cá nhân, Thông báo về việc đăng ký hành nghề luật sư tư cách cá nhân hoặc thông báo từ chối có nêu rõ lý do
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyển văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ	Phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06

	phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định			
B7	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

### 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-11	Giấy đăng ký hành nghề luật sư của luật sư hành nghề với tư cách cá nhân
2.	Mẫu TP-LS-05	Đơn đề nghị đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân

### 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Giấy đăng ký hành nghề luật sư của luật sư hành nghề với tư cách cá nhân
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành

Hồ sơ được lưu tại phòng Bộ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ**  
**HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ VỚI TƯ CÁCH CÁ NHÂN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

Tôi tên là:..... Giới tính: .....Ngày sinh:...../...../.....

**Đăng ký hoạt động hành nghề luật sư với tư cách cá nhân**  
**với các nội dung sau đây:**

1. Họ và tên luật sư (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số điện thoại:..... Fax:.....Email:.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:.....

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện nay: .....

Thẻ luật sư số .....do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày:...../...../.....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố): .....

2. Tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức ký hợp đồng lao động: .....

Số điện thoại:..... Fax:.....Email:.....

Website: .....

3. Lĩnh vực hành nghề: Theo quy định của Luật Luật sư.

Tôi chịu trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam kết tuân thủ các nguyên tắc hành nghề luật sư, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của luật sư do pháp luật quy định./.

*Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm*

*Luật sư đề nghị*

*(Ký và ghi rõ họ tên)*



TP-LS-11  
(Ban hành kèm theo Thông tư số  
05/2021/TT-BTP)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**GIẤY ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ**  
**CỦA LUẬT SƯ HÀNH NGHỀ VỚI TƯ CÁCH CÁ**  
**NHÂN**  
(Được in trên khổ giấy A4)

Số:...../TP/ĐKHKĐ

**UBND tỉnh,**  
**tp.....**  
Sở Tư pháp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ**  
**NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Địa chỉ cơ quan, tổ chức ký hợp đồng lao  
động:.....  
.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ CỦA**  
**LUẬT SƯ HÀNH NGHỀ VỚI TƯ CÁCH CÁ NHÂN**

Điện thoại:.....  
Fax:.....Email.....  
Website:

**1. Họ và tên luật sư:**..... Giới  
tính: .....

Ngày sinh:..... /.....  
/.....

**3. Lĩnh vực hành nghề:** Theo quy định của Luật  
Luật sư.

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ  
chiếu số:.....

Ngày cấp:..... /..... /.....Nơi cấp:  
.....

Địa chỉ thường trú:  
.....

.....  
.....

Chỗ ở hiện  
nay:.....

.....  
.....

Thẻ luật sư số: .....Ngày cấp: .... /.....  
/.....

Là thành viên Đoàn Luật sư:  
.....


**2. Hợp đồng lao động**

**SỐ:**.....

Tên cơ quan, tổ chức ký hợp đồng lao  
động:.....

*Tỉnh (thành phố), ngày  
tháng năm  
Giám đốc  
(Ký tên và đóng dấu)*

## 7. Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài

 <b>SỞ TƯ PHÁP</b> <b>TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Đăng ký hoạt động</b> <b>của chi nhánh, công ty</b> <b>luật nước ngoài</b>	Mã hiệu: QT-07/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Lãnh đạo Sở

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

### 1. MỤC ĐÍCH

Quy định chi tiết trình tự thủ tục đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam, đảm bảo các cán bộ, công chức giải quyết các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với hoạt động đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.
- Công chức thuộc phòng Bổ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

**4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

**5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<p>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</p> <p>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</p> <p>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư (có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2013);</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;</p> <p>- Thông tư số 220/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động hành nghề luật sư.</p>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Không		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam (theo mẫu)	X	
	Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài		X
	Giấy tờ chứng minh về trụ sở		X
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		
	Trong thời hạn 10 ngày (80 giờ) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		

<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp			
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>			
	2.000.000 đồng/hồ sơ			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ</p> <p>a) Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ và chuyển phòng Bổ trợ tư pháp thẩm định</p> <p>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).</p> <p>b) Hồ sơ tiếp nhận qua hệ thống bưu chính:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì giải quyết hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì mời người nộp hồ sơ đến bổ sung theo quy</p>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 04 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>

	định.			
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <p>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</p> <p>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</p> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động</p>	Công chức phòng Bổ trợ tư pháp	32 giờ	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do</p>
B3	Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối	Công chức phòng Bổ trợ tư pháp	16 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam hoặc văn bản từ chối kèm theo hồ sơ
B4	Lãnh đạo phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối	Lãnh đạo phòng Bổ trợ tư pháp	16 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản

				từ chối nêu rõ lý do
B5	Lãnh đạo Sở Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do	Lãnh đạo Sở	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam, Thông báo cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyển văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định	Phòng Bổ trợ tư pháp	4 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06
B7	Trả kết quả cho công dân và thu phí/lệ phí (nếu có)	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-20	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam
2.	Mẫu TP-LS-21	Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam
3.	Mẫu TP-LS-22	Giấy đăng ký hoạt động công ty luật TNHH 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam
4.	Mẫu TP-LS-23	Giấy đăng ký hoạt động công ty luật TNHH dưới hình thức liên doanh tại Việt Nam
5.	Mẫu TP-LS-24	Giấy đăng ký hoạt động công ty luật hợp danh giữa tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài và công ty luật hợp danh Việt Nam

## 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Các giấy tờ khoản 2,3,4,5 mục 6
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành
Hồ sơ được lưu tại phòng Bổ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành	

**Tên Công ty luật nước  
ngoài tại Việt Nam**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH CỦA  
CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/ thành phố .....

Tên gọi đầy đủ của công ty luật nước ngoài dự kiến thành lập chi nhánh (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Tên giao dịch (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

Giấy phép thành lập số: ..... cấp ngày: ..... / ..... / .....

Giấy đăng ký hoạt động số: ..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

..... cấp ngày: ..... / ..... / .....

Địa chỉ trụ sở: .....

.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Lĩnh vực hành nghề:

.....

.....

**Đăng ký hoạt động cho chi nhánh với nội dung sau đây:**

1. Tên của chi nhánh (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Tên giao dịch (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

2. Địa chỉ trụ sở của chi nhánh: .....

.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

3. Lĩnh vực hành nghề của chi nhánh:

.....

.....

4. Trưởng chi nhánh:

Họ, tên (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Giới tính: ..... Ngày sinh: ..... / ..... / ..... Quốc tịch: .....

Hộ chiếu/Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Cơ quan cấp: .....

Giấy phép hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam hoặc Thẻ luật sư (đối với

trường hợp là luật sư Việt Nam) số: ..... cấp ngày: ..... / ..... / .....



Chúng tôi cam kết tuân thủ pháp luật Việt Nam và hoạt động đúng với nội dung ghi trong Giấy phép thành lập chi nhánh./.


*Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm .....*

Người đứng đầu

Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam

*(Ký tên, đóng dấu)*

## 8. Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài

 <b>SỞ TƯ PHÁP</b> <b>TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Thay đổi nội dung</b> <b>Giấy đăng ký hoạt</b> <b>động của chi nhánh,</b> <b>công ty luật nước</b> <b>ngoài</b>	Mã hiệu: QT-08/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Lãnh đạo Sở

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

### 1. MỤC ĐÍCH

Quy định phương pháp tổ chức, mối quan hệ công tác và trách nhiệm của tổ chức/cá nhân trong việc thực hiện việc tiếp nhận, xử lý thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.

### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với hoạt động thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.
- Công chức thuộc phòng Bổ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

**4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

**5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<p>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</p> <p>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</p> <p>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư (có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2013);</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;</p> <p>- Thông tư số 220/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động hành nghề luật sư.</p>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Không		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị thay đổi đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	X	
	Giấy phép thành lập của chi nhánh, công ty luật nước ngoài		X
	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung Giấy phép thành lập của Bộ Tư pháp (đối với trường hợp thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, Giám đốc công ty luật nước ngoài, lĩnh vực hành nghề; chuyển trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	X	
	Tùy theo nội dung thay đổi, nộp thêm các giấy tờ: - Trường hợp thay đổi địa chỉ trụ sở trong phạm vi	X	

	tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Giấy tờ chứng minh về trụ sở hợp lệ. - Trường hợp thay đổi thông tin cá nhân của Trưởng chi nhánh, Giám đốc công ty và số người làm việc tại chi nhánh, công ty luật nước ngoài: các giấy tờ chứng minh liên quan đến nội dung thay đổi.					
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>					
	01 bộ					
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>					
	Trong thời hạn 40 giờ làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.					
<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>					
	Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp					
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>					
	1.000.000 đồng/lần cấp					
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>					
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>		
B1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ a) Công chức bộ phận TN&TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ và chuyển phòng Bộ trợ tư pháp thẩm định + Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ. Nếu hồ sơ không được	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 8 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2  Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02 Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01  Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05  Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết		

	bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).			hồ sơ - mẫu số 03
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <p>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</p> <p>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</p> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo—Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, công ty luật nước ngoài, Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động</p>	Công chức phòng Bổ trợ tư pháp	8 giờ	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, công ty luật nước ngoài, Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do</p>
B3	Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, công ty luật nước ngoài, Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do	Công chức phòng Bổ trợ tư pháp	4 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, công ty luật nước ngoài, Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do kèm theo hồ sơ
B4	Lãnh đạo phòng ký duyệt Tờ trình, Thông	Lãnh đạo phòng Bổ	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt

	báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, công ty luật nước ngoài hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do	trợ tư pháp		động chi nhánh, công ty luật nước ngoài, Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do
B5	Lãnh đạo Sở ký Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, công ty luật nước ngoài, Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do	Lãnh đạo Sở	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, công ty luật nước ngoài hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyển văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định	Phòng Bộ trợ tư pháp	4 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06
B7	Trả kết quả cho công dân và thu phí/lệ phí (nếu có)	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-26	Giấy đề nghị thay đổi đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
2.	Mẫu TP-LS-21	Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam
3.	Mẫu TP-LS-22	Giấy đăng ký hoạt động công ty luật TNHH 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam
4.	Mẫu TP-LS-23	Giấy đăng ký hoạt động công ty luật TNHH dưới hình thức liên doanh tại Việt Nam
5.	Mẫu TP-LS-24	Giấy đăng ký hoạt động công ty luật hợp danh giữa tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài và công ty luật hợp danh Việt Nam

**7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau**

<b>TT</b>	<b>Hồ sơ lưu</b>
<b>1.</b>	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
<b>2.</b>	Các giấy tờ khoản 2,3,4,5 mục 6
<b>3.</b>	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành
Hồ sơ được lưu tại phòng Bổ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành	

**Tên chi nhánh, công ty  
luật nước ngoài tại  
Việt Nam**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI/THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY ĐĂNG KÝ  
HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH, CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tôi tên là *(ghi bằng chữ in hoa)*: .....

Trưởng chi nhánh/Giám đốc công ty *(Tên đầy đủ của chi nhánh, công ty luật nước ngoài ghi bằng chữ in hoa)*: .....

Giấy phép thành lập Chi nhánh/Công ty số: ..... cấp ngày: ...../...../.....

Giấy đăng ký hoạt động số: ..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....  
..... cấp ngày: ...../...../.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Đề nghị cấp lại/thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/Công ty luật nước ngoài** *(Đề nghị thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động ghi rõ Thông tin trước khi thay đổi và Thông tin sau khi thay đổi)*:

Lý do cấp lại/thay đổi nội dung: .....

Thông tin trước khi thay đổi *(đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động)*: .....

Thông tin sau khi thay đổi *(đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động)*: .....

Chúng tôi cam kết tuân thủ pháp luật Việt Nam và hoạt động đúng với nội dung ghi trong Giấy phép thành lập và Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/Công ty luật nước ngoài./.

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm .....

Trưởng chi nhánh/

Giám đốc công ty luật nước ngoài

*(Ký tên, đóng dấu)*



## 9. Hợp nhất công ty luật

 <b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Hợp nhất công ty luật</b>	Mã hiệu: QT-09/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Lãnh đạo Sở

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

### 1. MỤC ĐÍCH

Xây dựng quy trình nhằm giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức có đề nghị hợp nhất công ty luật đảm bảo thẩm tra rõ các điều kiện theo đúng quy định.

### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với hoạt động hợp nhất công ty luật.
- Công chức thuộc Phòng Hỗ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

### 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân

- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</li> <li>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</li> <li>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư (có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2013) ;</li> <li>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Không		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị hợp nhất công ty luật (theo mẫu)	X	
	Hợp đồng hợp nhất, trong đó phải quy định rõ về thủ tục, thời hạn và điều kiện hợp nhất; phương án sử dụng lao động; việc kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của các công ty luật bị hợp nhất	X	
	Giấy đăng ký hoạt động của các công ty luật bị hợp nhất	X	
	Điều lệ của công ty luật hợp nhất	X	
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		
	Trong thời hạn 80 giờ, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		
<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>		
	Gửi hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp		

<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>			
	Không			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra đầu mục hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ</li> <li>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ, chuyển phòng Bộ trợ tư pháp thẩm định;</li> <li>+ Nếu hồ sơ không đầy đủ lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ;</li> </ul> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).</p>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 04 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</li> <li>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</li> </ul> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối</li> </ul>	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	32 giờ	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận hợp nhất và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị hợp nhất hoặc văn bản từ</p>

	(nêu rõ lý do) b) Trường hợp hồ sơ đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận hợp nhất và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị hợp nhất hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.			chối, có nêu rõ lý do.
B3	Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận hợp nhất và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị hợp nhất hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	16 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận hợp nhất và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị hợp nhất hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do kèm theo hồ sơ
B4	- Lãnh đạo phòng xem xét, ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận hợp nhất và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị hợp nhất hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do - Trình lãnh đạo Sở xem xét ký quyết định.	Lãnh đạo phòng Bộ trợ tư pháp	16 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận hợp nhất và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị hợp nhất hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do
B5	Lãnh đạo Sở ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận hợp nhất và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị hợp nhất hoặc văn bản từ	Lãnh đạo Sở	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận hợp nhất và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị

	chối, có nêu rõ lý do			hợp nhất hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyển văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định	Phòng Bộ trợ tư pháp	4 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06
B7	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

### 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-28	Giấy đề nghị hợp nhất công ty luật
2.	Mẫu TP-LS-08	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật TNHH MTV
3.	Mẫu TP-LS-09	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật hợp danh, công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

### 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật hợp nhất
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành
Hồ sơ được lưu tại phòng Bộ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành	

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ HỢP NHẤT/SÁP NHẬP CÔNG TY LUẬT VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

Chúng tôi là (ghi bằng chữ in hoa) .....

.....  
 người đại diện theo pháp luật của các công ty luật (Tất cả các công ty luật tham gia hợp nhất/sáp nhập phải ghi đầy đủ các thông tin như sau):

Tên đầy đủ của công ty luật (ghi bằng chữ in hoa): .....

Giấy đăng ký hoạt động số: ..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

..... cấp ngày: ..... / ..... / .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

**Đề nghị Sở Tư pháp chấp thuận cho công ty chúng tôi hợp nhất/sáp nhập với nội dung như sau:**

1. Tên công ty luật hình thành sau hợp nhất/sáp nhập (tên gọi đầy đủ ghi bằng chữ in hoa): .....

Tên giao dịch (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

2. Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

3. Người đại diện theo pháp luật dự kiến (Có thể có một hoặc nhiều người đại diện theo pháp luật đối với công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; trường hợp có nhiều người đại diện theo pháp luật thì ghi đầy đủ thông tin như người đại diện thứ nhất):

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa): .....

Giới tính: ..... Ngày sinh: ..... / ..... / .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện nay: .....

Thẻ luật sư số ..... do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày: ..... / ..... / .....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố): .....

4. Danh sách luật sư thành viên dự kiến

Stt	Họ tên (ghi bằng chữ in hoa)	Giới tính	Ngày sinh	Thẻ luật sư (ghi rõ số và ngày cấp)	Thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố)	Số điện thoại

5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Giám đốc công ty:

<b>Chữ ký mẫu thứ nhất</b>	<b>Chữ ký mẫu thứ hai</b>
Họ và tên: .....	Họ và tên: .....

Chúng tôi cam đoan nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm .....

Người đại diện theo pháp luật  
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Người đại diện theo pháp luật  
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

**10. Sáp nhập công ty luật**

 <b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Sáp nhập công ty luật</b>	Mã hiệu: QT-10/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

<b>Trách nhiệm</b>	<b>Soạn thảo</b>	<b>Xem xét</b>	<b>Phê duyệt</b>
<b>Họ tên</b>			
<b>Chữ ký</b>			
<b>Chức vụ</b>	<b>Chuyên viên</b>	<b>Trưởng phòng</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>

**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**

<b>Yêu cầu sửa đổi/bổ sung</b>	<b>Trang/Phần liên quan việc sửa đổi</b>	<b>Mô tả nội dung sửa đổi</b>	<b>Lần ban hành/Lần sửa đổi</b>	<b>Ngày ban hành</b>

**1. MỤC ĐÍCH**

Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức có đề nghị sáp nhập công ty đảm bảo thủ tục nhanh chóng, chính xác, tham mưu cho lãnh đạo ra quyết định phù hợp.

**2. PHẠM VI**

- Áp dụng đối với hoạt động sáp nhập công ty.
- Công chức thuộc phòng Bổ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

**3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

**4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính



- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</li> <li>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</li> <li>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư (có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2013);</li> <li>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Không		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị sáp nhập công ty luật (theo mẫu)	X	
	Hợp đồng sáp nhập công ty luật, trong đó phải quy định rõ về thủ tục, thời hạn và điều kiện sáp nhập; phương án sử dụng lao động; việc kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của các công ty luật bị sáp nhập	X	
	Giấy đăng ký hoạt động của các công ty luật bị sáp nhập và công ty luật nhận sáp nhập	X	
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		
	Trong thời hạn 80 giờ, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		
<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>		
	Gửi hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp		
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>		

	Không			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra đầu mục hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ</li> <li>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ, chuyển phòng Bộ trợ tư pháp thẩm định;</li> <li>+ Nếu hồ sơ không đầy đủ lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ.</li> </ul>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 8 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</li> <li>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</li> </ul> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</li> <li>b) Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết dự thảo Tờ trình, giấy đăng</li> </ul>	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	32 giờ	<p>Dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận sáp nhập và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị sáp nhập và hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p>

	ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị sáp nhập hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.			
B3	Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận sáp nhập và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị sáp nhập và hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận sáp nhập và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị sáp nhập và hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do kèm theo hồ sơ
B4	Lãnh đạo phòng Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận sáp nhập và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị sáp nhập và hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do	Lãnh đạo phòng Bộ trợ tư pháp	12 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận sáp nhập và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị sáp nhập và hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do
B5	Lãnh đạo Sở ký Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận sáp nhập và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị sáp nhập và hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do	Lãnh đạo Sở	12 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật nhận sáp nhập và Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động các công ty luật bị sáp nhập và hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyên văn thư đóng dấu,	Phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06

	thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định			
B7	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

### 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-28	Giấy đề nghị hợp nhất công ty luật
2.	Mẫu TP-LS-08	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật TNHH MTV
3.	Mẫu TP-LS-09	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật hợp danh, công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

### 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu (bản sao)
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật nhận sáp nhập
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành
Hồ sơ được lưu tại phòng Bộ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành	

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ HỢP NHẤT/SÁP NHẬP CÔNG TY LUẬT VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

Chúng tôi là (ghi bằng chữ in hoa) .....

.....  
người đại diện theo pháp luật của các công ty luật (Tất cả các công ty luật tham gia hợp nhất/sáp nhập phải ghi đầy đủ các thông tin như sau):

Tên đầy đủ của công ty luật (ghi bằng chữ in hoa): .....

Giấy đăng ký hoạt động số: ..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

.....cấp ngày: ..... / ..... / .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

**Đề nghị Sở Tư pháp chấp thuận cho công ty chúng tôi hợp nhất/sáp nhập với nội dung như sau:**

1. Tên công ty luật hình thành sau hợp nhất/sáp nhập (tên gọi đầy đủ ghi bằng chữ in hoa): .....

Tên giao dịch (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

2. Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

3. Người đại diện theo pháp luật dự kiến (Có thể có một hoặc nhiều người đại diện theo pháp luật đối với công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; trường hợp có nhiều người đại diện theo pháp luật thì ghi đầy đủ thông tin như người đại diện thứ nhất):

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa): .....

Giới tính: .....Ngày sinh: ..... / ..... / .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện nay: .....

Thẻ luật sư số ..... do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày: ..... / ..... / .....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố): .....

4. Danh sách luật sư thành viên dự kiến

Stt	Họ tên (ghi bằng chữ in hoa)	Giới tính	Ngày sinh	Thẻ luật sư (ghi rõ số và ngày cấp)	Thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố)	Số điện thoại

5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Giám đốc công ty:

<b>Chữ ký mẫu thứ nhất</b>	<b>Chữ ký mẫu thứ hai</b>
Họ và tên: .....	Họ và tên: .....


Chúng tôi cam đoan nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm .....

Người đại diện theo pháp luật  
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Người đại diện theo pháp luật  
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

## 11. Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật

 <b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật</b>	Mã hiệu: QT-11/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Lãnh đạo Sở

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

### 1. MỤC ĐÍCH

Quy định rõ hình thức tiếp nhận, quy trình và phương pháp xử lý thủ tục chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật.

### 2. PHẠM VI

Áp dụng đối với hoạt động chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật.

Công chức thuộc phòng Bộ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

#### 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

#### 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</li> <li>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</li> <li>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư (có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2013);</li> <li>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Không		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị chuyển đổi trong đó nêu rõ mục đích, lý do chuyển đổi và cam kết về việc kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của các công ty luật được chuyển đổi	X	
	Dự thảo Điều lệ của công ty luật chuyển đổi	X	
	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật được chuyển đổi	X	
	Danh sách thành viên hoặc luật sư chủ sở hữu; bản sao có chứng thực hoặc bản photo kèm bản chính để đối chiếu Thẻ luật sư của các luật sư thành viên hoặc luật sư chủ sở hữu của công ty luật chuyển đổi	X	
	Giấy tờ chứng minh về trụ sở trong trường hợp có thay đổi về trụ sở		X



<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>			
	01 bộ			
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>			
	Trong thời hạn 56 giờ làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Gửi hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp			
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>			
	Không			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ</p> <p>a) Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ và chuyển phòng Bổ trợ tư pháp thẩm định</p> <p>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).</p> <p>b) Hồ sơ tiếp nhận qua hệ thống bưu chính:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì giải quyết</p>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 8 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>

	<p>hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì mời người nộp hồ sơ đến bổ sung theo quy định.</p>			
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <p>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</p> <p>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</p> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo Tờ trình Giấy đăng ký hoạt động công ty luật chuyển đổi, Thông báo chuyển đổi</p>	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	16 giờ	<p>Dự thảo Tờ trình, giấy đăng ký hoạt động công ty luật chuyển đổi, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 04</p>
B3	<p>Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, giấy đăng ký hoạt động công ty luật chuyển đổi hoặc văn bản từ chối</p>	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	<p>Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật chuyển đổi, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối kèm theo hồ sơ</p>

B4	Lãnh đạo phòng ký duyệt Tờ trình, giấy đăng ký hoạt động công ty luật chuyển đổi, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối	Lãnh đạo phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Tờ trình, giấy đăng ký hoạt động công ty luật chuyển đổi hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do
B5	Lãnh đạo Sở Tờ trình, giấy đăng ký hoạt động công ty luật chuyển đổi, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do	Lãnh đạo Sở	8 giờ	Tờ trình, giấy đăng ký hoạt động công ty luật chuyển đổi, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyển văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định	Phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06
B7	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-29	Giấy đề nghị chuyển đổi hình thức tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam
2.	Mẫu TP-LS-08	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật TNHH MTV
3.	Mẫu TP-LS-09	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật hợp danh, công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

## 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Giấy đăng ký hoạt động cho công ty luật chuyển đổi
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành
Hồ sơ được lưu tại phòng Bộ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành	

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN ĐỔI HÌNH THỨC TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ  
LUẬT SƯ VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

Tên đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Giấy đăng ký hoạt động số: ..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

..... cấp ngày: ..... / ..... / .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

**Đề nghị Sở Tư pháp cho chúng tôi chuyển đổi hình thức tổ chức hành nghề  
luật sư với các nội dung như sau:**

1. Tên đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư sau khi chuyển đổi (*ghi bằng chữ in  
hoa*): .....

Tên giao dịch (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

2. Hình thức tổ chức hành nghề luật sư sau khi chuyển đổi: .....

3. Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

4. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Giới tính: ..... Ngày sinh: ..... / ..... / .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện nay: .....

Thẻ luật sư số ..... do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày: ..... / ..... / .....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố): .....

5. Mục đích, lý do chuyển đổi: .....

6. Danh sách luật sư thành viên dự kiến

Stt	Họ tên ( <i>ghi bằng chữ in hoa</i> )	Giới tính	Ngày sinh	Thẻ luật sư ( <i>ghi rõ số và ngày cấp</i> )	Thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố)	Số điện thoại



7. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Giám đốc công ty:

<b>Chữ ký mẫu thứ nhất</b>	<b>Chữ ký mẫu thứ hai</b>
Họ và tên: .....	Họ và tên: .....

Chúng tôi cam kết kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của tổ chức hành nghề luật sư được chuyển đổi sau khi thực hiện chuyển đổi và chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định./.

*Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm*  
 Người đại diện theo pháp luật  
*(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

## 12. Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài

 <b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Đăng ký hoạt động</b> <b>của công ty luật Việt</b> <b>Nam chuyển đổi từ</b> <b>công ty luật nước</b> <b>ngoài</b>	Mã hiệu: QT-12/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Lãnh đạo Sở

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

### 1. MỤC ĐÍCH

Nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài, đảm bảo thủ tục được thực hiện đạt chất lượng và hiệu quả đề ra.

### 2. PHẠM VI

Áp dụng đối với hoạt động đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài.

Công chức thuộc phòng Bộ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

**4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

**5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<p>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</p> <p>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</p> <p>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư (có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2013);</p> <p>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư ;</p> <p>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.</p>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Tên của công ty luật Việt Nam chuyển đổi phải tuân thủ quy định tại Khoản 5 Điều 34 của Luật Luật sư và không được trùng với tên của công ty luật nước ngoài đã chuyển đổi.		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị chuyển đổi	X	
	Văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp	X	
	Dự thảo Điều lệ của công ty luật Việt Nam	X	
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		
	Trong thời hạn 56 giờ làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		

<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Gửi hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp			
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>			
	50.000 đồng			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra đầu mục hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ</li> <li>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ, chuyển phòng Hỗ trợ tư pháp thẩm định</li> <li>+ Nếu hồ sơ không đầy đủ lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ</li> </ul> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).</p>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 8 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</li> <li>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</li> </ul> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ</li> </ul>	Công chức phòng Hỗ trợ tư pháp	16 giờ	<p>Dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật được chuyển đổi, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ –</p>



	<p>điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì soạn thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài, Thông báo chuyển đổi</p>			mẫu số 05
B3	Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật được chuyển đổi, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do kèm hồ sơ
B4	Lãnh đạo phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Lãnh đạo phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật Việt Nam chuyển đổi, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối có nêu rõ lý do
B5	Lãnh đạo Sở ký ký Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Lãnh đạo Sở	8 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài, Thông báo chuyển đổi hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)

B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyển văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định	Phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Số theo dõi hồ sơ – mẫu số 06
B7	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

### 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-32	Giấy đề nghị chuyển đổi công ty luật nước ngoài thành công ty luật Việt Nam
2.	Mẫu TP-LS-08	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật TNHH MTV
3.	Mẫu TP-LS-09	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật hợp danh, công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

### 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Giấy đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành

Hồ sơ được lưu tại phòng Bộ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành

TP-LS-032  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BTP)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI  
THÀNH  
CÔNG TY LUẬT VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Tên đầy đủ của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam (*ghi bằng chữ in hoa*):

.....

Giấy phép thành lập số: ..... do Bộ Tư pháp cấp ngày: ... / ... / .....

Giấy đăng ký hoạt động số: ..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

..... cấp ngày: ... / ... / .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

**Đề nghị Bộ Tư pháp cho chúng tôi chuyển đổi thành công ty luật Việt Nam  
với các nội dung như sau:**

1. Tên đầy đủ của công ty (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Tên giao dịch (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

2. Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

3. Người đại diện theo pháp luật dự kiến:

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Giới tính: ..... Ngày sinh: ... / ... / .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ... / ... / ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Chỗ ở hiện nay: .....

Thẻ luật sư số ..... do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày: .../.../.....

Là thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố): .....

4. Danh sách luật sư dự kiến làm việc tại công ty:

Stt	Họ tên (ghi bằng chữ in hoa)	Giới tính	Ngày sinh	Thẻ luật sư (ghi rõ số và ngày cấp)	Thành viên Đoàn Luật sư tỉnh (thành phố)	Số điện thoại


5. Mẫu chữ ký của người dự kiến là Giám đốc công ty:

<b>Chữ ký mẫu thứ nhất</b>	<b>Chữ ký mẫu thứ hai</b>
Họ và tên: .....	Họ và tên: .....

Chúng tôi cam kết kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ của công ty sau khi thực hiện chuyển đổi và chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam./.

Tỉnh (thành phố), ngày tháng năm  
 Người đứng đầu  
 Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam  
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

### 13. Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam

 <b>SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam</b>	Mã hiệu: QT-13/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Lãnh đạo Sở

#### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

#### 1. MỤC ĐÍCH

Quy trình được xây dựng nhằm duy trì sự hoạt động thường xuyên của thủ tục đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam và nâng cao hiệu suất, năng lực làm việc của công chức thuộc Sở Tư pháp.

#### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với hoạt động đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.
- Công chức thuộc Phòng Bổ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

#### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

**4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

**5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</li> <li>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013) ;</li> <li>- Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư ;</li> <li>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;</li> <li>- Thông tư số 220/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động hành nghề luật sư.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Không		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	X	
	Giấy phép thành lập chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam		X
	Giấy tờ chứng minh trụ sở của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	X	
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		
	Trong thời hạn 56 giờ làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		

<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>			
	Gửi hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Tư pháp			
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>			
	600.000 đồng/hồ sơ			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra đầu mục hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ</li> <li>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ, trao cho người nộp hồ sơ, chuyển phòng Bổ trợ tư pháp thẩm định</li> <li>+ Nếu hồ sơ không đầy đủ lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ</li> </ul> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).</p> <p>b) Trường hợp nhận hồ sơ qua đường bưu điện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ tiến hành xử theo quy định</li> <li>- Nếu hồ sơ không hợp lệ hoặc không đầy đủ, mời người nộp hồ sơ đến bổ sung theo quy định</li> </ul>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 4 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>
B2	Thẩm định hồ sơ	Công chức	16 giờ	Dự thảo Tờ trình,

	<p>1. Nội dung thẩm định:</p> <p>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</p> <p>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</p> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình, văn bản từ chối (nêu rõ lý do)</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động, Thông báo cấp giấy đăng ký hoạt động</p>	phòng Bộ trợ tư pháp		<p>Giấy đăng ký hoạt động, Thông báo cấp đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p>
B3	Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động, Thông báo hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Công chức phòng Bộ trợ tư pháp	16 giờ	Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động, Thông báo cấp đăng ký hoạt động hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do
B4	Lãnh đạo phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động, Thông báo hoặc văn bản từ chối (nêu rõ lý do)	Lãnh đạo phòng Bộ trợ tư pháp	8 giờ	Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, công ty luật nước ngoài hoặc thông báo từ chối có nêu rõ lý do
B5	Lãnh đạo Sở ký Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Thông báo hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do	Lãnh đạo Sở	8 giờ	Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh, công ty luật nước ngoài hoặc thông báo từ chối có nêu rõ lý do



B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyển văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo quy định	Phòng Bộ trợ tư pháp	4 giờ	Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06
B7	Trả kết quả cho công dân và thu phí/lệ phí (nếu có)	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

### 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-20	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam
2.	Mẫu TP-LS-25	Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam

### 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành
Hồ sơ được lưu tại phòng Bộ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành	

**Tên Công ty luật nước  
ngoài tại Việt Nam**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH CỦA  
CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/ thành phố .....

Tên gọi đầy đủ của công ty luật nước ngoài dự kiến thành lập chi nhánh (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Tên giao dịch (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

Giấy phép thành lập số: ..... cấp ngày: ..... / ..... / .....

Giấy đăng ký hoạt động số: ..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

..... cấp ngày: ..... / ..... / .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Lĩnh vực hành nghề: .....

**Đăng ký hoạt động cho chi nhánh với nội dung sau đây:**

1. Tên của chi nhánh (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Tên giao dịch (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

2. Địa chỉ trụ sở của chi nhánh: .....

.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

3. Lĩnh vực hành nghề của chi nhánh:

.....

4. Trưởng chi nhánh:

Họ, tên (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Giới tính: ..... Ngày sinh: ..... / ..... / ..... Quốc tịch: .....

Hộ chiếu/Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Cơ quan cấp: .....

Giấy phép hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam hoặc Thẻ luật sư (đối với

trường hợp là luật sư Việt Nam) số: ..... cấp ngày: ..... / ..... / .....

Chúng tôi cam kết tuân thủ pháp luật Việt Nam và hoạt động đúng với nội dung

ghi trong Giấy phép thành lập chi nhánh./

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm .....

Người đứng đầu

Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam

(Ký tên, đóng dấu)

TP-LS-25  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BTP)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**  
**CHI NHÁNH CỦA CÔNG TY LUẬT NƯỚC**  
**NGOÀI TẠI VIỆT NAM**  
(Được in trên khổ giấy A4)

Số:...../TP/ĐKHD

**UBND tỉnh, tp.....**  
**Sở Tư pháp**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**  
**CHI NHÁNH CỦA CÔNG TY LUẬT NƯỚC**  
**NGOÀI**  
(Ngày cấp lần đầu: .....Số lần thay đổi: .....)

1. Tên Công ty luật nước ngoài thành lập Chi nhánh:  
.....  
.....  
Tên giao dịch (nếu có):  
.....  
Tên viết tắt (nếu có):  
.....

4. Số người làm việc tại Chi nhánh:  
.....  
Số luật sư nước ngoài:  
.....  
Số luật sư Việt Nam:  
.....  
Số nhân viên Việt Nam:  
.....  
Số nhân viên nước ngoài:  
.....

5. Họ và tên luật sư Trưởng Chi nhánh:  
.....  
.....  
Giới tính:  
.....  
Ngày sinh:  
.../.../.....  
.....

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

.....

Giấy phép thành lập số: ..... cấp ngày:

.../.../.....

2. Tên Chi nhánh của Công ty luật nước ngoài:

.....

.....

.....

.....

Điện thoại: ..... Fax:

.....

Email: ..... Website:

.....

3. Lĩnh vực hành nghề:

.....

.....

....

Quốc tịch:

.....

.....

Hộ chiếu/Chứng minh nhân dân/Căn cước công

dân số: ..... Ngày cấp: .../.../.... Nơi

cấp: .....


Giấy phép hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt

Nam hoặc Thẻ luật sư số: ..... cấp ngày: .../.../...

*Tỉnh (thành phố), ngày tháng  
năm*

*Giám đốc  
(Ký tên và đóng dấu)*

## 14. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài

 <b>SỞ TƯ PHÁP</b> <b>TỈNH AN GIANG</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>Cấp lại Giấy đăng ký</b> <b>hoạt động của chi</b> <b>nhánh, công ty luật</b> <b>nước ngoài</b>	Mã hiệu: QT-14/LS
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: ../.../2022

**MỤC LỤC**  
**SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**  
**MỤC ĐÍCH**  
**PHẠM VI**  
**TÀI LIỆU VIỆN DẪN**  
**ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH**  
**BIỂU MẪU**  
**HỒ SƠ CẦN LƯU**

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Lãnh đạo Sở

### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

### 1. MỤC ĐÍCH

Quy định chi tiết trình tự cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài nhằm đảm bảo các cán bộ, công chức thuộc Sở Tư pháp có trách nhiệm và phương pháp tiếp nhận, xử lý hồ sơ liên quan.

### 2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với hoạt động cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài.
- Công chức thuộc phòng Bổ trợ tư pháp và các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

**4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và Trả kết quả
- LS: Luật sư

**5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

<b>5.1</b>	<b>Cơ sở pháp lý</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2007);</li> <li>- Luật Luật sư ngày 20 tháng 11 năm 2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 29 tháng 06 năm 2006 (có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2013);</li> <li>- Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định quy chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;</li> <li>- Thông tư số 220/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực hoạt động hành nghề luật sư.</li> </ul>		
<b>5.2</b>	<b>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính</b>		
	Không		
<b>5.3</b>	<b>Thành phần hồ sơ</b>	<b>Bản chính</b>	<b>Bản sao</b>
	Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài, trong đó nêu rõ lý do, số Giấy đăng ký hoạt động (theo mẫu)	X	
	Các giấy tờ theo quy định tại Điều 79 của Luật Luật sư		
<b>5.4</b>	<b>Số lượng hồ sơ</b>		
	01 bộ		
<b>5.5</b>	<b>Thời gian xử lý</b>		
	Trong thời hạn 80 giờ làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		
<b>5.6</b>	<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>		
	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Sở Tư pháp		
<b>5.7</b>	<b>Lệ phí</b>		

	2.000.000đ/ hồ sơ			
<b>5.8</b>	<b>Quy trình xử lý công việc</b>			
<b>TT</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>
B1	<p>Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ</p> <p>a) Công chức bộ phận TN&amp;TKQ xem xét tính hợp lệ và đầy đủ theo mục 5.2 của hồ sơ và chuyển phòng Bỏ trợ tư pháp thẩm định</p> <p>+ Nếu đầy đủ, lập Giấy biên nhận và hẹn ngày trả hồ sơ</p> <p>+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, lập phiếu hướng dẫn công dân/tổ chức hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn thì thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ (nêu rõ lý do).</p> <p>b) Hồ sơ tiếp nhận qua hệ thống bưu chính:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì giải quyết hồ sơ theo quy định.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì mời người nộp hồ sơ đến bổ sung theo quy định.</p>	Công chức bộ phận TN&TKQ	Chậm nhất sau 8 giờ kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	<p>Thành phần hồ sơ theo mục 5.2</p> <p>Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ – mẫu 02</p> <p>Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả – mẫu 01</p> <p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ - mẫu số 03</p>
B2	<p>Thẩm định hồ sơ</p> <p>1. Nội dung thẩm định:</p> <p>a) Tính hợp pháp của hồ sơ;</p> <p>b) Căn cứ thẩm định: theo mục 5.8. TÀI LIỆU VIỆN DẪN</p> <p>2. Xử lý kết quả thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ không</p>	Công chức phòng Bỏ trợ tư pháp	32 giờ	<p>Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – mẫu số 05</p> <p>Dự thảo Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động cấp lại cho chi nhánh, công</p>

	<p>đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo tờ trình,</p> <p>b Trường hợp hồ sơ đáp ứng đầy đủ điều kiện giải quyết theo quy định thì dự thảo-Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động cấp lại cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài</p>			<p>ty luật nước ngoài hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do</p>
B3	<p>Trình lãnh đạo Phòng ký duyệt Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động cấp lại cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do</p>	<p>Công chức Bổ trợ tư pháp</p>	<p>8 giờ</p>	<p>Tờ trình Giấy đăng ký hoạt động cấp lại cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do kèm theo hồ sơ</p>
B4	<p>Lãnh đạo phòng ký duyệt Tờ trình Giấy đăng ký hoạt động cấp lại cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do</p>	<p>Lãnh đạo phòng Bổ trợ tư pháp</p>	<p>12 giờ</p>	<p>Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động cấp lại cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.</p>
B5	<p>Lãnh đạo Sở ký tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động cấp lại cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do</p>	<p>Lãnh đạo Sở</p>	<p>12 giờ</p>	<p>Tờ trình, Giấy đăng ký hoạt động cấp lại cho chi nhánh, công ty luật nước ngoài hoặc văn bản từ chối, có nêu rõ lý do.</p>
B6	<p>Tiếp nhận kết quả, vào sổ chuyển văn thư đóng dấu, thực hiện sao lưu (nếu có) Chuyển kết quả về bộ phận TN&amp;TKQ Lưu hồ sơ theo quy định</p>	<p>Phòng Bổ trợ tư pháp</p>	<p>8 giờ</p>	<p>Sổ theo dõi hồ sơ – mẫu số 06</p>



B7	Trả kết quả cho công dân	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	
----	--------------------------	-------------------	------------------	--

### 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Mẫu TP-LS-26	Giấy đề nghị cấp lại/thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
2.	Mẫu TP-LS-21	Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam
3.	Mẫu TP-LS-22	Giấy đăng ký hoạt động công ty luật TNHH 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam
4.	Mẫu TP-LS-23	Giấy đăng ký hoạt động công ty luật TNHH dưới hình thức liên doanh tại Việt Nam
5.	Mẫu TP-LS-24	Giấy đăng ký hoạt động công ty luật hợp danh giữa tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài và công ty luật hợp danh Việt Nam
6.	Mẫu TP-LS-25	Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài

### 7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2.	Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
3.	Các biểu mẫu khác (nếu có) theo văn bản pháp quy hiện hành
Hồ sơ được lưu tại phòng Hỗ trợ Tư pháp theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành	

**Tên chi nhánh, công ty  
luật nước ngoài tại  
Việt Nam**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI/THAY ĐỔI NỘI DUNG GIẤY ĐĂNG KÝ  
HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH, CÔNG TY LUẬT NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh/thành phố.....

Tôi tên là (ghi bằng chữ in hoa): .....

Trưởng chi nhánh/Giám đốc công ty (Tên đầy đủ của chi nhánh, công ty luật nước ngoài ghi bằng chữ in hoa): .....

Giấy phép thành lập Chi nhánh/Công ty số: .....cấp ngày: ...../...../.....

Giấy đăng ký hoạt động số: ..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

.....cấp ngày: ...../...../.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

**Đề nghị cấp lại/thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/Công ty luật nước ngoài (Đề nghị thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động ghi rõ Thông tin trước khi thay đổi và Thông tin sau khi thay đổi):**

Lý do cấp lại/thay đổi nội dung: .....

Thông tin trước khi thay đổi (đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động):.....

.....

Thông tin sau khi thay đổi (đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động):.....

.....

Chúng tôi cam kết tuân thủ pháp luật Việt Nam và hoạt động đúng với nội dung ghi trong Giấy phép thành lập và Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh/Công ty luật nước ngoài./.

Tỉnh (thành phố)....., ngày..... tháng.... năm .....

Trưởng chi nhánh/

Giám đốc công ty luật nước ngoài

(Ký tên, đóng dấu)